TÒA ÁN NHÂN D ÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 119/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15 – 6 – 2023
"V/v Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 153/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023. Về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1977 (Có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã HM, huyện CN, tỉnh Cà Mau
- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1980 (Vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 – 3– 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Bùi Thị Th trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn Ngh chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1994 đến nay không đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, giữa bà và ông Ngh không về sống chung nhà, bà sống cùng gia đình ở ấp Thị Tường, xã Hoà Mỹ, huyện Cái Nước còn ông Ngh sinh sống cùng gia đình tại ấp Tân Hiệp, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, bà và ông Ngh thường xuyên tới lui qua lại giữa hai bên gia đình. Bà và ông Ngh chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn

nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi nhau, từ khoảng năm 2020 bà và ông Ngh không còn tới lui với nhau cho đến nay. Nay xét thấy đời sống hôn nhân giữa bà và ông Ngh không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Ngh.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa bà và ông Ngh có với nhau 01 người con chung là Bùi Văn Ngh1, sinh ngày 06/10/2015, hiện tại con đang sống chung với bà. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con không yêu cầu ông Ngh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đối với ông Nguyễn Văn Ngh, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; triệu tập ông Ngh để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông Ngh vắng mặt không có lý do.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Bùi Thị Th và ông Nguyễn Văn Ngh là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn Ngh có địa chỉ tại Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn Ngh đã được Toà án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với ông Ngh theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Th và ông Nguyễn Văn Ngh chung sống như vợ chồng từ năm 2014 nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận quan hệ giữa bà Bùi Thị Th và ông Nguyễn Văn Ngh là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Bùi Thị Th xác định trong quá trình chung sống giữa bà Th và ông Ngh có 01 người con chung tên Bùi Văn Ngh1, sinh ngày 06/10/2015 tính đến ngày xét xử sơ thẩm đã trên 07 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi, theo quy định

tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình "*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*". Tại Biên bản làm việc ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước đối với cháu Nghiêm thì cháu trình bày nguyện vọng muốn được sống với mẹ là bà Bùi Thị Th. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của cháu Nghiêm và phù hợp với yêu cầu của bà Th, từ khi ly thân cho đến nay cháu Nghiêm do bà Th trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống, bà Th có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Ông Ngh được Tòa án thông báo về yêu cầu nuôi con của bà Th nhưng ông Ngh không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của bà Th, giao con chung Bùi Văn Ngh1 cho bà Th tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Ngh không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Bà Bùi Thị Th không yêu cầu ông Ngh cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị Th xác định tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với ông Ngh vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, ông Ngh không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị Th phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Các Điều 9, 14, 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận bà Bùi Thị Th và ông Nguyễn Văn Ngh là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung tên Bùi Văn Ngh1, sinh ngày 06/10/2015 cho bà Bùi Thị Th tiếp tục nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Ngh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008931 ngày 15/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước bà Th đã nộp đủ. Ông Nguyễn Văn Ngh không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Bùi Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn Ngh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ